

Số: 18 /QĐ-SCT

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế công tác Dân vận trong hoạt động**  
**của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 4472/KH-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2025;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất được thông qua tại Hội nghị công chức Sở Công Thương Khánh Hòa năm 2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác Dân vận trong hoạt động của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa; gồm 04 Chương, 16 Điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở và toàn thể công chức và người lao động thuộc Sở Công Thương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:** (VBĐT)

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- GD và các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP, PL.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Nhựt**

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



## QUY CHẾ

**Công tác Dân vận trong hoạt động của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-SCT ngày 16 tháng 01 năm 2026  
của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả phòng ban, công chức và người lao động trong toàn ngành.

**Điều 2.** Quy chế này xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân và phương thức thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của đảng viên, công chức và người lao động trong toàn ngành.

**Điều 3.** Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho công chức và người lao động đối với công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, phân công lãnh đạo, công chức trực tiếp phụ trách công tác dân vận.

### Chương II TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Lãnh đạo Sở Công Thương**

1. Chịu trách nhiệm trước Cấp uỷ Chi bộ Sở lãnh đạo Sở Công Thương về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác dân vận trong hoạt động của ngành Công Thương.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức và người lao động; phân công đồng chí Lãnh đạo Sở phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của Sở; chỉ đạo thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thực hiện công tác dân vận chính quyền.

3. Lãnh đạo việc thực hiện cơ chế phối hợp giám sát đối với hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, cán bộ, đảng viên và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dân vận trong hoạt động của ngành. Chỉ đạo các phòng ban thuộc Sở, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhất là trong triển khai các chương trình, dự án công tác dân vận phải được tham gia ngay từ đầu. Chỉ đạo nghiên cứu đưa nội dung thực hiện công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vào tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của cơ quan.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận về công tác dân vận. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, gương mẫu của công chức và người lao động về công tác dân vận.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo hướng dẫn về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, đồng thời tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát, phản biện đối với hoạt động của cơ quan, công chức và người lao động.

7. Phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo đúng quy định.

8. Thực hiện có hiệu quả chương trình công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2026 và những năm tiếp theo. Phối hợp thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức phụ trách công tác dân vận về nhận thức, kỹ năng công tác dân vận, nâng cao đạo đức công vụ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

9. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác dân vận chính quyền. Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của Sở về công tác dân vận; nâng cao chất lượng các tin, bài viết tuyên truyền, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm về công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ và các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.

10. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm; ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức và người lao động. Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư

khieu nại, bức xúc, kiến nghị chính đáng của Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tình hình mới. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống của Nhân dân; xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền. Thực hiện tốt phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở**

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác dân vận.
2. Tổ chức đề các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.
3. Thực hiện cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
4. Thực hiện có hiệu quả quy định về dân chủ ở cơ sở trong cơ quan. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của người lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu. Thường xuyên kiểm tra, xử lý tiêu cực, tham nhũng, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những vấn đề bức xúc của Nhân dân theo thẩm quyền.
5. Tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của công chức, người lao động**

1. Mỗi công chức, người lao động ngành Công Thương phải thực hiện tốt nhiệm vụ công tác dân vận, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của Nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội ở nơi làm việc và nơi cư trú; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, kịp thời phản ánh với cấp ủy đảng nơi sinh hoạt về tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; thực hiện tốt phong cách dân vận “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”.
2. Nghiên cứu, xử lý và kịp thời giải quyết các công việc liên quan đến tổ chức và theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan.
3. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì công chức và người lao động phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì công chức và người lao động có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

### **Chương III**

## **PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN**

**Điều 8.** Quán triệt, tuyên truyền, vận động công chức và người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, phát huy ý chí, quyết tâm và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua, góp phần xây dựng tỉnh Khánh Hòa phát triển bền vững.

**Điều 9.** Kịp thời chỉ đạo cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong ngành công thương; triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

**Điều 10.** Đẩy mạnh phát huy và nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, công chức, nhất là người lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong quá trình triển khai công tác dân vận theo quy định của Đảng và Nhà nước; gương mẫu thực thi công vụ, nêu cao tinh thần phục vụ Nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân. Qua đó vận động Nhân dân tự giác, gương mẫu thực hiện.

**Điều 11.** Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định, quy chế của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND liên quan đến công tác dân vận trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện công tác dân vận trong cơ quan.

**Điều 12.** Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh để nâng cao hiệu quả công tác dân vận thông qua các quy chế phối hợp liên ngành, chương trình phối hợp, hội nghị giao ban định kỳ, chuyên đề.

**Điều 13.** Định kỳ sáu tháng, hàng năm hoặc khi có yêu cầu, các phòng ban thuộc Sở báo cáo tình hình thực hiện công tác dân vận gửi về Lãnh đạo Sở Công Thương theo quy định.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Công chức và người lao động trong ngành Công Thương có trách nhiệm thực hiện Quy chế công tác dân vận trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

**Điều 15.** Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện Quy chế này; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận trong hoạt động của Sở Công Thương định kỳ 6 tháng và hằng năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ), Ban Dân vận và Tuyên giáo Tỉnh ủy theo quy định.

**Điều 16.** Trưởng các phòng ban thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận trong hoạt động thuộc

lĩnh vực ngành. Hàng năm, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, các phòng ban phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

---